

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM XUÂN THÀNH

Tầng 18, Tháp CEO, Đường Phạm Hùng, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo Hiểm Xuân Thành (sau đây gọi tắt là "Tổng Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo tài chính gồm:

Ông Nguyễn Văn Thùy	Chủ tịch	
Ông Đoàn Nguyên Ngọc	Phó chủ tịch, Tổng giám đốc	
Bà Nguyễn Thị Vui	Ủy viên	
Ông Đặng Việt Hà	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Văn Dũng	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01/06/2017
Bà Nguyễn Thị Kim Anh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 21/06/2017
Bà Nguyễn Thị Kim Anh	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 04/01/2018

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính tóm tắt từ Báo cáo Tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Tổng Công ty đã được kiểm toán. Ban Tổng Giám đốc xác nhận Báo cáo Tài chính tóm tắt đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu với Báo cáo Tài chính đầy đủ đã được kiểm toán của Tổng Công ty.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc



Đoàn Nguyên Ngọc
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2018

100
C
ÁCH
HÀNG
A
DAM

Số 300318.158/BCTC.FIS1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Kính gửi: Quý cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành

Báo cáo Tài chính tóm tắt kèm theo, được lập ngày 30/03/2018, trình bày từ trang 4 đến trang 5, bao gồm Bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31/12/2017 và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trích từ Báo cáo Tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Tổng Công ty bảo hiểm Xuân Thành đã được kiểm toán. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo Tài chính trên tại Báo cáo Kiểm toán độc lập ngày 30/03/2018. Báo cáo Tài chính này và Báo cáo Tài chính tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập Báo cáo tài chính nói trên.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày Báo cáo Tài chính tóm tắt theo các quy định hiện hành.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tóm tắt dựa trên các thủ tục đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 – Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tóm tắt – được trích từ Báo cáo Tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Tổng Công ty – đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đầy đủ đã được kiểm toán theo các quy định hiện hành.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Tổng Công ty đã trích lập dự phòng số tiền 6.834.311.123 VND, tương ứng với 20% số dư các khoản phải thu hai đơn vị nhận tái bảo hiểm số tiền 34.171.555.615 VND, dựa trên việc đánh giá khả năng thu hồi các khoản công nợ theo quy định tại Thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng. Tuy nhiên, giá trị dự phòng đã trích lập có thể có sự khác biệt với giá trị không thể thu hồi thực tế.

Vấn đề nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần của chúng tôi.



Công ty TNHH
Hàng kiểm toán AASC

Đỗ Mạnh Cường
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0744-2018-002-1



Nguyễn Phạm Hùng
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành
nghề kiểm toán số: 2893-2015-
002-1

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2018

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017


Mã số	TÀI SẢN	31/12/2017 VND	01/01/2017 VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	845.483.665.694	498.712.656.906
110	I. Tiền và và tương đương tiền	44.097.640.857	44.553.304.645
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	644.789.360.000	286.761.201.846
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn	99.978.272.795	99.123.050.927
140	IV. Hàng tồn kho	195.013.936	146.371.800
150	V. Tài sản ngắn hạn khác	17.649.886.425	15.283.115.627
190	VI. Tài sản tái bảo hiểm	38.773.491.681	52.845.612.061
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN	54.821.706.617	92.712.825.399
210	I. Các khoản phải thu dài hạn	6.660.800.000	6.531.844.188
220	II. Tài sản cố định	35.309.333.279	36.899.561.678
221	1. Tài sản cố định hữu hình	1.420.106.228	2.217.002.055
227	2. Tài sản cố định vô hình	33.889.227.051	34.682.559.623
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	-	23.900.000.000
260	VI. Tài sản dài hạn khác	12.851.573.338	25.381.419.533
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	900.305.372.311	591.425.482.305
300	A. NỢ PHẢI TRẢ	285.532.143.749	282.051.300.764
310	I. Nợ ngắn hạn	285.523.643.749	282.039.800.764
330	II. Nợ dài hạn	8.500.000	11.500.000
400	B. NGUỒN VỐN	614.773.228.562	309.374.181.541
410	I. Vốn chủ sở hữu	614.773.228.562	309.374.181.541
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	900.305.372.311	591.425.482.305



Đoàn Nguyên Ngọc
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2018


Ninh Việt Hòa
Giám đốc
Ban Tài chính kế toán


Đỗ Thị Hồng Vân
Người lập biểu

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT
Năm 2017

Mã số	CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2016
		VND	VND
01.1	Phí bảo hiểm gốc	266.525.484.742	272.063.598.954
01.2	Phí nhận tái bảo hiểm	25.093.153.365	24.359.278.339
01.3	Tăng/(giảm) dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	4.434.074.971	(23.186.155.424)
02.1	Tổng phí nhượng tái bảo hiểm	(22.939.957.101)	(24.657.727.520)
04.1	- Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	6.499.177.363	5.987.809.062
04.2	- Doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	43.192.548	33.188.703
10	5. Doanh thu thuần từ kinh doanh bảo hiểm	279.655.125.888	254.599.992.114
11.1	Tổng chi bồi thường	112.317.412.574	106.098.976.382
11.2	Các khoản giảm trừ (Thu đòi người thứ ba bồi hoàn, thu hàng đã xử lý 100%)	(806.922.767)	(1.949.788.067)
12	Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm	(8.301.984.968)	(3.834.361.687)
13	Tăng/(Giảm) dự phòng bồi thường	14.206.587.803	9.183.186.489
16	Tăng dự phòng dao động lớn	8.060.360.431	6.652.954.494
17	Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	117.836.417.522	99.149.598.885
18	13. Tổng chi phí kinh doanh bảo hiểm	243.311.870.595	215.300.566.496
19	14. Lợi nhuận gộp từ kinh doanh bảo hiểm	36.343.255.293	39.299.425.618
25	17. Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính	42.168.096.534	19.740.918.236
26	18. Chi phí quản lý doanh nghiệp	77.128.609.447	56.136.808.588
30	19. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.382.742.380	2.903.535.266
40	22. (Lỗ)/Lợi nhuận khác	696.304.641	(28.414.417)
50	23. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.079.047.021	2.875.120.849
51	24. Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-
60	25. Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.079.047.021	2.875.120.849



Đoàn Nguyên Ngọc
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2018

Ninh Việt Hòa
Giám đốc
Ban Tài chính kế toán

Đỗ Thị Hồng Vân
Người lập biểu